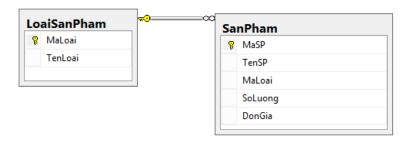
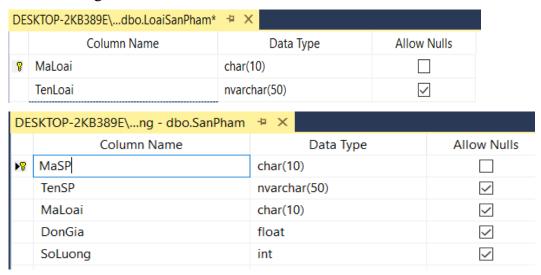
BÀI TẬP

Tạo cơ sở dữ liệu **QLBanHang** gồm 2 bảng LoaiSanPham và SanPham có lược đồ cơ sở dữ liệu như sau:



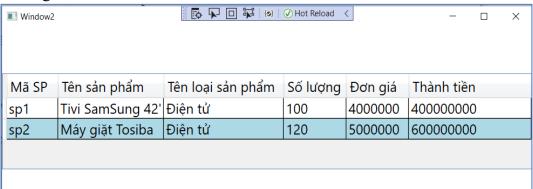
Thiết kế của 2 bảng:



Câu 1: Sử dụng WPF thiết kế giao diện như sau:

Cập nhật bải	ng sản phẩm	- □		✓ Hot Reload	<	_		×
Mã sản phẩm:								
Tên sản phẩm:								
Loại sản phẩm: Qu		iần áo	\	,				
Đơn giá:								
Số lượng:								
Mã SP	Tên SP	Mã loại SP	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền			
01	Áo sơ mi nam	01	12	500	6000			
02	Quần bò nữ	01	200	600	120000			
04	Lò vi sóng	02	400	700	280000			
03	Nồi cơm điện	02	100	1000	100000			
		Thêm	Sửa	Xóa	Tìm	Thống kê		

- Câu 2: Viết chương trình có áp dụng LinQ và Entity Framework Core (EF) để thực hiện các yêu cầu sau:
- **2.1.** Hiển thị các **SanPham** trong DataGrid ngay khi hiển thị window. Thông tin gồm: mã sản phẩm, tên sản phẩm, mã loại sản phẩm, số lượng, đơn giá, thành tiền. Dữ liệu được sắp xếp theo đơn giá tăng dần.
- **2.2.** Sử dụng combo box hiển thị tên loại hàng từ bảng **LoaiSanPham** nhưng khi chọn lấy mã loại để cập nhật dữ liệu.
- 2.3. Khi chọn 1 dòng dữ liệu trên DataGrid thì dữ liệu đó sẽ được điền vào các ô điều khiển.
- **2.4.** Thêm 1 bản ghi mới vào bảng **SanPham** khi nhấn nút **Thêm**, dữ liệu do người dùng nhập qua các điều khiển nhập liệu.
 - Kiểm tra không cho nhập trùng mã sản phẩm.
 - Hiển thị lại dữ liệu sau khi thêm trong DataGrid.
- **2.5**. Sửa thông tin sản phẩm được chọn trong danh sách khi nhấn nút Sửa, dữ liệu do người dùng nhập qua các điều khiển nhập liệu, không sửa mã sản phẩm. Lưu thông tin đã sửa vào CSDL và hiển thị lại dữ liệu trong DataGrid.
- 2.6. Xóa sản phẩm được chọn trong danh sách khi nhấn nút Xóa.
 - Hiển thị thông báo khi không thấy sản phẩm để xóa.
 - Hiển thị thông báo xác nhận trước khi xóa.
 - Hiển thị lại dữ liệu sau khi xóa trong DataGrid.
- **2.7.** Chọn 1 loại sản phẩm trong *ComboBox*, sau đó nhấn nút **Tìm**: Hiển thị thông tin của các sản phẩm tìm được lên DataGridView, gồm các cột: mã sản phẩm, tên sản phẩm, mã loại sản phẩm, số lượng, đơn giá, thành tiền.
- **2.8.** Khi nhấn nút **Thống kê**: Hiển thị thông tin từ 2 bảng tất cả các sản phẩm có **Mã loại** = **11** lên DataGrid **trên cửa sổ khác**, bao gồm các cột: Mã sản phẩm, Tên sản phẩm, Tên loại sản phẩm, Số lượng, Đơn giá, Thành tiền.



Hướng dẫn:

- ❖ Cài đặt thêm 2 thư viện:
 - + Microsoft.EntityFrameworkCore.SqlServer (phiên bản 7.0)
 - + Microsoft.EntityFrameworkCore.Tools (phiên bản 7.0)
- * Tạo Model

* Code XAML xây dựng giao diện:

```
<Window x:Class="DemoEFCore.CapNhatSanPham"</pre>
Title="Cập nhật bảng sản phẩm" Height="550" Width="800"
FontFamily="Times New Roman" FontSize="20" Loaded="Window Loaded">
<!--Khai báo phần tử trên giao diện-->
<Grid>
   <!-Code Xaml thiết kế các phần tử: Label, Textbox, Combobox-->
<DataGrid x:Name="dgvSanPham" ...</pre>
            AutoGenerateColumns="False" //không tự động sinh cột
            AlternatingRowBackground="AntiqueWhite"//định dạng màu nền các dòng chẵn/lẻ
            CanUserAddRows="False" > //người dùng không được thêm DL vào Lưới
    <DataGrid.Columns>
      <DataGridTextColumn Header="Mã SP" Binding="{Binding MaSp}" />
      <DataGridTextColumn Header="Tên SP" Binding="{Binding TenSp}" />
      <DataGridTextColumn Header="Mã loai SP" Binding="{Binding MaLoai}" />
      <DataGridTextColumn Header="Số lượng" Binding="{Binding SoLuong}"/>
      <DataGridTextColumn Header="Don giá" Binding="{Binding DonGia}" />
      <DataGridTextColumn Header="Thanh tien" Binding="{Binding ThanhTien}" Width="*"/>
   </DataGrid.Columns>
</DataGrid>
   <!-Code Xaml thiết kế các phần tử botton: Thêm, Sửa, Xóa, Tìm, Thống kê--> ...
```

* Code C# xử lý:

</Grid>
</Window>

```
using EF Core QLBH.Models;
using System.Text.RegularExpressions;//Dùng khi Check DL
using System.Reflection;//Dùng khi chọn dòng
namespace EF_Core_QLBH
{
    /// <summary>
   /// Interaction logic for MainWindow.xaml
    /// </summary>
public partial class MainWindow : Window
  {
   public MainWindow()
    {
     InitializeComponent();
       //Tạo đối tượng trỏ tới Model
       QLBanHangContext db = new QLBanHangContext();
 //Hàm Load dữ liệu lên DataGrid
 private void HienThiDuLieu()
            {
               var query = from sp in db.SanPhams
                             orderby sp.DonGia
                             select new
                             {
                                  sp.MaSp,
                                  sp.TenSp,
                                  sp.MaLoai,
                                  sp.SoLuong,
                                  sp.DonGia,
                                 ThanhTien = sp.SoLuong * sp.DonGia
               dgvSanPham.ItemsSource = query.ToList();
            }
```

```
//Hàm Load dữ liệu lên ComboBox
    private void HienThiCB()
           {
              var query= from lsp in db.LoaiSanPhams
                                select lsp;
              cboLoai.ItemsSource = query.ToList();
              cboLoai.DisplayMemberPath = "TenLoai"
              cboLoai.SelectedValuePath="MaLoai";
              cboLoai.SelectedIndex = 0;
           }
 private void Window_Loaded(object sender, RoutedEventArgs e)
          {
              HienThiDuLieu();
              HienThiCB();
          }
private void btnThem_Click(object sender, RoutedEventArgs e)
        {
             //Kiểm tra không cho nhập trùng mã sản phẩm
         var query = db.SanPhams.SingleOrDefault(t => t.MaSp.Equals(txtMa.Text));
         if (query!= null)
             MessageBox.Show("Mã sản phẩm này đã tồn tai!", "Thong Bao");
              HienThiDuLieu();
           }
         else
          {
                    SanPham spMoi = new SanPham();
                    spMoi.MaSp = txtMa.Text;
                    spMoi.TenSp = txtTen.Text;
                    spMoi.DonGia = double.Parse(txtDonGia.Text);
                    spMoi.SoLuong = int.Parse(txtSoLuong.Text);
                    LoaiSanPham itemSelected = (LoaiSanPham)cboLoai.SelectedItem;
                    spMoi.MaLoai = itemSelected.MaLoai;
                    db.SanPhams.Add(spMoi);
                    db.SaveChanges();//Lưu thay đổi vào CSDL
                    MessageBox.Show("Thêm thành công!", "Thong Bao");
                    HienThiDuLieu();
private void btnSua_Click(object sender, RoutedEventArgs e)
            //xác định 1 sản phẩm cần sửa theo Mã
           var spSua = db.SanPhams.SingleOrDefault(t => t.MaSp.Equals(txtMa.Text));
           if (spSua != null)
             {
                        spSua.TenSp = txtTen.Text;
                        LoaiSanPham itemSelected = (LoaiSanPham)cboLoai.SelectedItem;
                        spSua.MaLoai = itemSelected.MaLoai;
                        spSua.DonGia = double.Parse(txtDonGia.Text);
                        spSua.SoLuong = int.Parse(txtSoLuong.Text);
                        db.SaveChanges();
                        MessageBox.Show("Sửa thành công!", "Thong Bao");
                        HienThiDuLieu();
              }
            else
              {
                 MessageBox.Show("Không tìm thấy sản phẩm cần sửa!");
              }
        }
```

```
private void btnXoa Click(object sender, RoutedEventArgs e)
     //xác định 1 sản phẩm cần xóa theo Mã
       var spXoa = db.SanPhams.SingleOrDefault(t => t.MaSp.Equals(txtMa.Text));
       if (spXoa != null)
          MessageBoxResult rs = MessageBox.Show("Ban có chắc chắn muốn xóa?", "Thong Bao",
                                                MessageBoxButton.YesNo);
            if (rs == MessageBoxResult.Yes)
                   db.SanPhams.Remove(spXoa);
                   db.SaveChanges();
                   HienThiDuLieu();
               }
        }
       else
          MessageBox.Show("Không có sản phẩm này để xóa! ", "Thông báo");
        }
    }
//Chọn dòng trong DataGrid
private void dgvSanPham_SelectedCellsChanged(object sender, SelectedCellsChangedEventArgs e)
      if (dgvSanPham.SelectedItem != null)
        {
         try
               Type t = dgvSanPham.SelectedItem.GetType();
              PropertyInfo[] p = t.GetProperties();
               txtMa.Text = p[0].GetValue(dgvSanPham.SelectedValue).ToString();
              txtTen.Text = p[1].GetValue(dgvSanPham.SelectedValue).ToString();
               cboLoai.SelectedValue = p[2].GetValue(dgvSanPham.SelectedValue).ToString();
               txtSoLuong.Text = p[3].GetValue(dgvSanPham.SelectedValue).ToString();
               txtDonGia.Text = p[4].GetValue(dgvSanPham.SelectedValue).ToString();
         catch (Exception ex)
            MessageBox.Show("Có lỗi khi chọn hàng" + ex.Message, "Thông báo");
       }
   }
private void btnThongke_Click(object sender, RoutedEventArgs e)
            Window2 myWindow = new Window2();
            myWindow.Show();
        }
    }
```

* Code XAML Window2:

* Code C# Window2:

using DemoEFCore.Models;

```
private void Window_Loaded(object sender, RoutedEventArgs e)
       QLBanHangContext db = new QLBanHangContext();
        var query = from p in db.SanPhams
                    join k in db.LoaiSanPhams
                    on p.MaLoai equals k.MaLoai
                    where p.MaLoai=="11"
                    select new
                        p.MaSp,
                        p.TenSp,
                        k.TenLoai,
                        p.DonGia,
                        p.SoLuong,
                        ThanhTien = p.DonGia * p.SoLuong
                    };
               dgvThongke.ItemsSource = query.ToList();
    }
```

❖Sự khác nhau giữa phương thức SingleORDefaut và FistORDefaut:

- + **SingleORDefaut**: Trả về phần tử duy nhất trong chuỗi kết quả tìm được hoặc giá trị mặc định nếu chuỗi kết quả trống; phương thức này đưa ra lỗi nếu có nhiều hơn một phần tử trong chuỗi kết quả. (giá trị mặc định cho biến kiểu chuỗi là Null, kiểu số là 0, kiểu Bool là False)
- + **FistORDefaut:** Trả về phần tử đầu tiên trong chuỗi kết quả tìm được hoặc giá trị mặc định nếu chuỗi kết quả trống.

*Các yêu cầu khác:

1. Xử lý ngoại lệ và kiểm tra dữ liệu người dùng nhập vào khi thêm hoặc sửa:

- Dữ liệu phải nhập vào đầy đủ, không để trống.
- Kiểm tra số lượng và đơn giá phải là số và > 0.

//Thêm hàm Check dữ liệu

```
private bool CheckDL()
         string tb ="":
      if (txtMa.Text==""||txtTen.Text==""||txtSoLuong.Text==""||txtDonGia.Text=="")
         { tb += "\n Ban can nhap day du du lieu!"; }
      if (!Regex.IsMatch(txtDonGia.Text,@"\d+"))//Nếu đơn giá nhập vào không phải là số
         { tb += "\n Đơn giá nhập vào phải là số!"; }
      else
         {
             int dg = double.Parse(txtDonGia.Text);
             if (dg<0)
              { tb += "\n Don gia nhap vao phai la so duong!"; }
       if (!Regex.IsMatch(txtSoLuong.Text, @"\d+"))
          { tb += "\n Số lượng nhập vào phải là số!"; }
       else
          {
             int sl = int.Parse(txtSoLuong.Text);
             if (sl< 0)
              { tb += "\n So luong nhap vao phai la so duong!"; }
       if (tb!="")
            MessageBox.Show(tb, "Thong Bao", MessageBoxButton.OK, MessageBoxImage.Error);
            return false;
         return true;
     }
```

//Sửa lai Code nút Thêm

```
//Kiểm tra không cho nhập trùng mã sản phẩm
var query = db.SanPhams.SingleOrDefault(t => t.MaSp.Equals(txtMa.Text));
if (query!= null)
  {
    MessageBox.Show("Mã sản phẩm này đã tồn tại!", "Thong Bao");
     HienThiDuLieu();
else
 {
  try
     if (CheckDL()) //Nếu DL nhập vào hợp Lệ
                SanPham spMoi = new SanPham();
                spMoi.MaSp = txtMa.Text;
                spMoi.TenSp = txtTen.Text;
                spMoi.DonGia = double.Parse(txtDonGia.Text);
                spMoi.SoLuong = int.Parse(txtSoLuong.Text);
                LoaiSanPham itemSelected = (LoaiSanPham)cboLoai.SelectedItem;
                spMoi.MaLoai = itemSelected.MaLoai;
                db.SanPhams.Add(spMoi);
                db.SaveChanges(); //Lưu thay đổi vào CSDL
MessageBox.Show("Thêm thành công!", "Thong Bao");
                HienThiDuLieu();
        }
  catch (Exception e1)
       { MessageBox.Show("Có lỗi khi thêm: " + e1.Message, "Thong Bao"); }
  }
```

```
//xác định 1 sản phẩm cần sửa theo Mã
    var spSua = db.SanPhams.SingleOrDefault(t => t.MaSp.Equals(txtMa.Text));
    if (spSua != null)
        if (CheckDL())
            spSua.TenSp = txtTen.Text;
            LoaiSanPham itemSelected = (LoaiSanPham)cboLoai.SelectedItem;
            spSua.MaLoai = itemSelected.MaLoai;
             spSua.DonGia = double.Parse(txtDonGia.Text);
             spSua.SoLuong = int.Parse(txtSoLuong.Text);
             db.SaveChanges();
             MessageBox.Show("Sửa thành công!", "Thong Bao");
             HienThiDuLieu();
      }
     else
        MessageBox.Show("Không tìm thấy sản phẩm cần sửa!");
catch (Exception e1)
 { MessageBox.Show("Có lỗi khi sửa: " + e1.Message, "Thong Bao"); }
```

2. Thiết kế giao diện WPF sử dụng Style và Template thực hiện các yêu cầu sau:

- Dữ liệu nhập vào các Textbox trên Form có font chữ: Times New Roman, cỡ chữ: 20, kiểu chữ: Italic.
- Khi di chuyển chuột qua các Textbox thì dữ liệu nhập trên các Textbox hiển thị màu đỏ.
- Thiết lập các điều khiển Button có hình Ellip màu Cyan.



// Sửa Code XAML xây dựng giao diện:

```
<Window x:Class="DemoEFCore.CapNhatSanPham"
...
Title="Cập nhật bảng sản phẩm" Height="550" Width="800"
FontFamily="Times New Roman" FontSize="20" Loaded="Window_Loaded">
<!--Khai báo Style và Template-->
```

```
<!--Sử dụng Stack Panel làm Panel chính-->
<StackPanel>
    <!--Khai báo Style và Template trong StackPanel-->
    <StackPanel.Resources>
       <!--Trong trường hợp này, có 2 Style và 1 Template:-->
           <!--(1) Style quy định về kiểu phông chữ, áp dụng với Control-->
      <Style x:Key="baseStyle" TargetType="{x:Type Control}">
            <Setter Property="FontFamily" Value="Times New Roman" />
            <Setter Property="FontSize" Value="20" />
            <Setter Property="FontStyle" Value="Italic" />
      </Style>
        <!--(2) Style kế thừa từ Style trước, quy định với Control TextBox -->
      <Style BasedOn="{StaticResource baseStyle}" TargetType="{x:Type TextBox}">
               <!--Khai báo trigger-->
             <Style.Triggers>
                    <!--Sự kiện khi con trỏ chuột lướt qua-->
                 <Trigger Property="IsMouseOver" Value="True">
                     <Setter Property="Foreground" Value="Red" />
                 </Trigger>
            </Style.Triggers>
      </Style>
       <!--(3) Thiết lập Template cho điều khiển Button-->
      <Style TargetType="Button">
       <Setter Property="OverridesDefaultStyle" Value="True"/>
          <Setter Property="Template">
          <Setter.Value>
         <ControlTemplate TargetType="Button">
          <Grid>
            <Ellipse Fill="Cyan"/>
            <!--Đánh dấu nơi bắt đầu đặt nội dung của Button: chính giữa-->
            <ContentPresenter HorizontalAlignment="Center" VerticalAlignment="Center"/>
          </Grid>
          </ControlTemplate>
          </Setter.Value>
          </Setter>
        </Style>
      </StackPanel.Resources>
```

<!--Khai báo phần tử trên giao diện-->

- 3. Thiết kế giao diện WPF sử dụng Style và Template thực hiện các yêu cầu sau:
 - Khi đặt con trỏ vào các ô TextBox (IsFocused), màu nền (Background) của các ô này là SkyBlue.
 - Thiết lập các điều khiển Button là hình chữ nhật có góc tròn (Rectangle, RadiusX, RadiusY), màu nền là Cyan.



4. Sửa lại ý **2.8:** Khi nhấn nút **Thống kê**: Hiển thị thông tin từ 2 bảng lên DataGrid **trên cửa sổ khác**, bao gồm các cột: Mã loại, Tên loại sản phẩm, Tổng thành tiền.